

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST

Ngày 29 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Ba

Ông Đoàn Văn Đoàn.

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duẩn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:
Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Hồng Châu, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phùng Văn C, sinh ngày 28/02/1967; nơi sinh: Xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu tập thể Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1941; vợ: Nguyễn Thị CH, sinh năm 1978; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/QĐ-TA ngày 19/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc bị cáo phải chấp hành thời gian 20 tháng tại cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 26/9/2016 bị cáo chấp hành xong thời gian cai nghiện.

Nhân thân: + Tại bản án số 58/ST ngày 02/7/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”.

+ Tại bản án số 28/HSST ngày 19/11/2004, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt 12 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại bản án số 38/2006/HSST ngày 29/12/2006, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt 36 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại bản án số 39/2012/HSST ngày 25/7/2012, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 13/01/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2018 đến nay (có mặt).

-*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Văn Duy - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Địa chỉ: Đường Phạm Văn Đồng, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Tạ Văn H, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/5/2018, Phùng Văn C đến khu vực công H, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và mua của một người tên là T 03 gói ma túy Heroine với giá 450.000 đồng mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Do C không có tiền nên T đồng ý cho C nợ tiền và C rủ T về nhà chơi. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, Tạ Văn H đến nhà C hỏi mua hai gói ma túy Heroine để sử dụng. C đồng ý bán với giá 450.000 đồng. Khi H đưa cho C số tiền 450.000 đồng, C nhận tiền và trả cho T, T nhận tiền rồi ra về. Sau đó C lấy hai gói ma túy Heroine đưa cho H, H cầm hai gói ma túy Heroine đi về ra đến cổng nhà C thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần trước bên phải của H 02 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là hai gói ma túy vừa mua của C), vật chứng được niêm phong ký hiệu A1.

Cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của C thu giữ tại sân nhà C 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (C khai là gói ma túy khi Công an vào nhà thì C vứt bỏ xuống mặt sân), vật chứng được niêm phong ký hiệu A2; thu giữ của C 01 điện thoại di động FPT màu đen; 200.000 đồng và 01 chai nhựa màu trắng trên nắp chai có gắn 01 cọng thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

Tại Cơ quan điều tra, C khai chỉ biết T ở khu vực cầu Hóp, phường H, thành phố V, do mới quen nên C không biết địa chỉ cụ thể của T nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh đối với T.

Tại kết luận giám định số 632/KLGD ngày 18/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “ Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0942gam (Không phảy không chín bốn hai gam, không kể bao bì) loại Heroine”.

Tại kết luận giám định số 633/KLGD ngày 18/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “ Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1438gam (Không phảy một bốn ba tám gam, không kể bao bì).

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 07/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Phùng Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 chai nhựa trên nắp có gắn chiếc công thủy tinh và 01 ống hút. Trả lại cho Phùng Văn C chiếc điện thoại FPT và 200.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát, mẹ bị cáo là người có công với nước đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 14/5/2018, tại nơi ở của Phùng Văn C ở khu tập thể Công ty cổ phần xây dựng Đ thuộc xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Văn C đã có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,0942gam cho Tạ Văn H với giá 450.000 đồng khi H mang hai gói ma túy ra về để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi bán trái phép chất ma túy của Phùng Văn C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị bắt quả tang, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phùng Văn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho xã hội và cho bản thân nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Bị cáo đã bốn lần bị Tòa án xét xử về các tội ma túy, tuy đã được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn sử dụng ma túy, năm 2015 bị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chấp hành xong thời gian cai nghiện bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có mẹ là người

có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Hội đồng xét xử coi đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân của bị cáo là rất xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: “Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000 đồng...”. Bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Hành vi mua ma túy của Tạ Văn H để sử dụng cho bản thân, do lượng ma túy nhỏ, bản thân H chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, nên Cơ quan điều tra xử phạt hành chính đối với H là phù hợp pháp luật.

Đối với người tên T, C khai là người bán ma túy cho C, do C không biết địa chỉ cụ thể của T, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật sau giám định mẫu A1=0,0400gam; A2 = 0,0567gam và toàn bộ bao gói; 01 chai nhựa trên nắp gắn cóong thủy tinh, 01 ống hút không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại FPT thu giữ của C không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo C thuộc hộ nghèo, được Ủy ban nhân dân xã Đ chứng nhận. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn C 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/5/2018.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu A1= 0,0400gam, A2 = 0,0567 gam và toàn bộ bao gói; 01 chai nhựa trên nắp gắn 01 cóong thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

Trả lại cho Phùng Văn C 200.000 đồng và 01 điện thoại FPT nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 6 năm 2018 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phùng Văn C.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND xã Đ, huyện Y
- Bị cáo + Những người tham gia tố tụng;
- Sở T pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh